TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2023/HS-ST.
Ngày: 06/6/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Phúc và bà Nguyễn Thị Vân Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

A L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01 tháng 01 năm 2004 tại Kon Tum; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, thành phố K, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Ba Na; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông A L1 (đã chết) và bà G, sinh năm 1960; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"* từ ngày 19/12/2022 đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Bị hại:* Anh Đoàn Văn T, sinh năm 1982 (đã chết).

Địa chỉ: Thôn N, xã C, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Ông Đoàn Văn C, sinh năm 1949 (là bố của bị hại).

2. Bà Vũ Thị L3, sinh năm 1950 (là mẹ của bị hại).

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã C, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

* Ông Đoàn Văn C ủy quyền cho bà Vũ Thị L3 là mẹ của bị hại tham gia tố tụng (Văn bản ủy quyền đề ngày 10/3/2023). (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đoàn Văn C, sinh năm 1949 (là bố của bị hại).

2. Bà Vũ Thị L3, sinh năm 1950 (là mẹ của bị hại).

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã C, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

* Ông Đoàn Văn C ủy quyền cho bà Vũ Thị L3 là mẹ của bị hại tham gia tố tụng (Văn bản ủy quyền đề ngày 10/3/2023). (Có mặt).

- *Người làm chứng:* Anh A L2, sinh năm 1995 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 01/10/2022, bị cáo A L sau khi uống rượu tại nhà anh rể là A L3 (thôn Đ, xã H, thành phố K, tỉnh Kon Tum) thì ra về. Đến khoảng 19 giờ 40 phút, A L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 82K4-6549 lưu thông trên đường bê tông liên thôn, hướng từ xã H đi xã C, thành phố K tỉnh Kon Tum. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn N, xã C, thành phố K, tỉnh Kon Tum, do không chú ý quan sát hướng đi phía trước nên A không phát hiện thấy anh Đoàn Văn T đang đi bộ ở phía trước. A L không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, khiến phần tay lái phía bên trái xe mô tô tông vào người anh T, dẫn đến tai nạn. Hậu quả: Anh T bị chấn thương, được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện N, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Đến ngày 12/11/2022, anh T tử vong tại nhà. A L bị thương tích nhẹ. Xe mô tô biển kiểm soát 82K4-6549 bị hư hỏng.

- Kết quả kiểm tra nồng độ cồn của A L tại thời điểm xảy ra va chạm là 0,101mg/lít khí thở. Anh Đoàn Văn T không thu được mẫu.

- Kết luận giám định pháp y về tử thi số 116/TT-TTPY ngày 15/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Kon Tum thể hiện: Anh Đoàn Văn T chết do chấn thương sọ não + Suy kiệt.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện:

Hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại đường bê tông liên thôn (thuộc Thôn N, xã C, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Trục đường chạy theo hướng Đông Bắc – Tây Nam, hướng Đông Bắc đi UBND xã C; Hướng Tây Nam đi UBND xã H, đường có độ dốc 3 độ, không bị che khuất tầm nhìn, lòng đường rộng 3,5m, hai bên là lề đất rộng 1,7m. Chọn trụ điện có ký hiệu T4 C – A-6 bên lề phía Đông Nam làm điểm mốc và mép đường phía Đông Nam (mép đường bên phải theo hướng lưu thông của xe mô tô biển số 83K4-6549 trước khi xảy ra tai nạn) làm mép đường chuẩn.

Tại hiện trường ghi nhận: Xe mô tô biển số 82K4-6549 nằm ngã nghiêng bên trái bên lề đường phía Đông Nam của đường bê tông liên thôn, đầu xe quay hướng Đông Bắc, đuôi xe quay hướng Tây Nam, yên xe quay hướng Tây Bắc. Trục trước xe mô tô biển số 82K4-6549 cách mép đường chuẩn là 0,2m; Trục sau xe mô tô biển số 82K4-6549 nằm trên mép đường chuẩn. Nạn nhân Đoàn Văn T nằm trên đường bê tông liên thôn, có đầu quay hướng Đông Bắc, chân quay hướng Tây Nam, từ đầu nạn nhân vào mép đường chuẩn là 1,55m về phía Đông Nam. Trên mặt đường ghi nhận một vết cà đứt quãng dài 9,2m chiều hướng từ Tây Nam qua Đông Bắc, do xe mô tô biển số 82K4-6549 để lại trên hiện trường. Điểm đầu vết cà vào mép đường chuẩn là 0,55m; Điểm cuối vết cà nằm trên mép đường chuẩn.

Qua khám nghiệm hiện trường và các dấu vết để lại trên phương tiện xác định vị trí điểm đụng (điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô và người đi bộ) nằm trên phần đường phía Đông Nam đường bê tông liên thôn (là phần đường của xe mô tô biển số 82K4-6549 lưu thông trước khi xảy ra tai nạn). Từ điểm đụng đến mép đường chuẩn là 01m về phía Đông Nam; đến trục trước và trục sau của xe mô tô biển số 82K4-6549 lần lượt là 13,6m và 12,4m về phía Đông Bắc; đến đầu nạn nhân là 1,7m về phía Đông Bắc, đến đầu và cuối vết cà về phía Đông Bắc lần lượt là 3,2m và 12,4m; đến trụ điện mốc cố định là 5,9m. Mở rộng hiện trường không phát hiện gì thêm.

*Kết luận giám định phương tiện xe mô tô biển số 82K4-6549 thấy: Phanh trước tay phanh gãy lìa, cơ cấu phanh tại bánh xe hoạt động bình thường; Phanh sau hoạt động bình thường; Cụm công tắc đèn chiếu sáng bung khỏi vị trí lắp ghép, gương phản xạ đèn chiếu sáng bị bong tróc lớp mạ kim loại, sợi đốt bóng đèn chiếu sáng bị đứt rời (bóng đèn bị hỏng), đèn chiếu sáng không đạt yêu cầu. Hệ thống lái hoạt động bình thường.

*Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum đã thu giữ: 01 xe mô tô biển số 82K4-6549, nhãn hiệu Successful, màu nâu của A L. Cơ quan CSĐT đã trả lại cho A L.

*Về dân sự: A L đã bồi thường cho gia đình anh Đoàn Văn T 20.000.000 đồng. Bà Vũ Thị L3 (mẹ anh T) đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số 56/CT-VKSTPKT ngày 26/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố bị cáo A L về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo A L phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo A L từ 30 đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu giải quyết vấn đề gì nên không xem xét. Về vật chứng của vụ án đã được xử lý nên không xem xét giải quyết; Về án phí HSST bị cáo phải chịu theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo A L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, như nội dung Cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận gì mà chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai yêu cầu giải quyết vấn đề gì về dân sự, đại diện hợp pháp của bị hại tha thiết xin miễn trách nhiệm hình sự hoặc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua phần xét hỏi công khai tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận: Vào khoảng 19 giờ 40 phút, ngày 01/10/2022, A L không có giấy phép lái xe, đã sử dụng bia khi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 82K4-6549 (nhãn hiệu Successful, màu nâu) là xe của A L, lưu thông trên đường bê tông liên thôn (hướng từ xã H đi xã C, thành phố K, tỉnh Kon Tum). Đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn N, xã C, thành phố K, tỉnh Kon Tum, do không chú ý quan sát hướng đi phía trước, không giảm tốc độ nên A L đã điều khiển xe tông vào anh Đoàn Văn T đang đi bộ ở phía trước, dẫn đến tai nạn. Hậu quả: Anh Đoàn Văn T tử vong (Nguyên nhân chết: Do chấn thương sọ não + Suy kiệt); Xe mô tô bị hư hỏng.

[3] Khi thực hiện hành vi vi phạm an toàn giao thông đường bộ, bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý, bị cáo đã điều khiển xe trong trường hợp không có giấy phép lái xe theo quy định, trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá quy định, nồng độ cồn là 0,101mg/lít khí thở, khi điều khiển xe tại khu vực đông dân cư, khi có người đi bộ bị cáo không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên dẫn đến va chạm với người đi bộ gây hậu quả chết người; bản thân bị cáo cũng bị thương phải điều trị. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 8, 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 và khoản 5, khoản 6 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 Bộ giao thông vận tải Quy định về Các trường hợp phải giảm tốc độ. Do đó, hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 56/CT-VKSTPKT ngày 26/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo A L là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo A L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại đã làm đơn bãi nại, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, HĐXX sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo thành người sống có ích cho xã hội. Đồng thời, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến lỗi của bị hại, tại

phiên tòa mẹ của bị hại cho rằng bị hại là người có mắt kém, không tinh nhanh nếu đi trời tối khó phát hiện chướng ngại vật để xử lý tình huống bất trắc.

Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu nhưng xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng, bị cáo phạm vào tội rất nghiêm trọng, bị áp dụng 02 tình tiết định khung nên cần phải áp dụng hình phạt tù và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống biết tôn trọng pháp luật. Việc đại diện VKS tại phiên tòa đề nghị áp dụng Điều 54 BLHS để xử phạt bị cáo hình phạt dưới khung truy tố là không phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nông nên không áp dụng hình phạt bổ sung (cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định).

[5] Về vật chứng: Căn cứ khoản 3 Điều 106 BLTTHS. 01 xe mô tô biển kiểm soát 82K4-6549 (nhãn hiệu Successful, màu nâu) là tài sản của bị cáo A L. Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum đã trả lại cho bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo A L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng), nhưng A L thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí HSST cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo A L phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo A L **36** *(Ba mươi sáu)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

- Về án phí: Căn cứ các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 6, điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 21 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo A L.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (06/6/2023), bị cáo, người đại

diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để xin xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND Tp. Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Công an Tp. Kon Tum;
- CCTHA hình sự Tp. Kon Tum;
- CCTHA dân sự Tp. Kon Tum;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của đương sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Vũ Thị Hồng Dung